

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY
ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1423* /ĐS - KSNB

Hà Nội, ngày *14* tháng 5 năm 2018

V/v thực hiện công bố thông tin năm 2018 của Tổng công ty ĐSVN theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP.

Kính gửi:

- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Kế hoạch và đầu tư.

Thực hiện Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

Tổng công ty Đường sắt Việt Nam đã có báo cáo số 1009/ĐS-KSNB ngày 10/4/2018 về việc công bố thông tin năm 2018 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP;

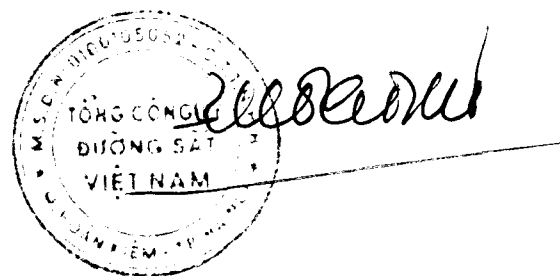
Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tiếp tục báo cáo việc công bố Phụ lục IV theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP về Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

Tổng công ty Đường sắt Việt Nam kính báo cáo Bộ Giao thông vận tải; Bộ Kế hoạch và đầu tư và xin ý kiến chỉ đạo tiếp theo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Phát triển DN Bộ KHĐT;
- Hội đồng thành viên TCT ĐSVN (để b/c);
- Các Ban: TCKT, TCCB, KHKD, QLHT;
- Ban Biên tập viên trang TTĐT;
- Lưu: VT, KSNB.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Vũ Tá Tùng

PHỤ LỤC IV

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ)

**TỔNG CÔNG TY
ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

MST: 0100105052

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2018

Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

I. TÌNH HÌNH SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu toàn Tổng công ty yếu (các chỉ tiêu là số dự kiến thực hiện năm 2017 và được so sánh với cùng kỳ năm 2016, kế hoạch SXKD năm 2017 của Tổng công ty hợp cộng xây dựng theo Nghị quyết 01-17/NQ-HĐTV ngày 05/01/2017 của Hội đồng thành viên Tổng công ty)

- Doanh thu: 7.856 tỷ đồng bằng 110,1% cùng kỳ và 100,6% kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế: 101,7 tỷ đồng bằng 76.3% so với cùng kỳ và đạt 66% kế hoạch;
- Hoàn thành nhiệm vụ công ích về quản lý và bảo trì KCHT ĐS.
- Tỷ lệ tàu đi đến đúng giờ:
 - + Tàu khách Thống nhất: Đi đúng giờ: 99,1% (tăng 0,7% so với cùng kỳ);
Đến đúng giờ: 82,1% (giảm 1,8% so với cùng kỳ).
 - + Tàu khách khu đoạn: Đi đúng giờ: 98,1% (giảm 0,75% so với cùng kỳ);
Đến đúng giờ: 84,9% (giảm 4,5% so với cùng kỳ).

2. Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển

- Nguồn Ngân sách Nhà nước

Do khó khăn về nguồn vốn nên năm 2017 không có dự án mới triển khai, Tổng công ty tập trung chỉ đạo đảm bảo tiến độ 02 dự án chuyển tiếp năm 2016: Dự án “Cải tạo, nâng cấp tải trọng các cầu yếu còn lại trên tuyến đường sắt Hà Nội - Tp. Hồ Chí Minh” và Dự án “Khôi phục cầu Long Biên, giai đoạn I”. Theo kế hoạch, vốn cấp cho hai dự án này hạn hẹp là 100,996 tỷ đồng, Tổng công ty đã chủ động làm việc với Bộ KHĐT để được chấp thuận hoãn thu hồi vốn ứng trước kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 để bổ sung 115,84 tỷ đồng cho 02 dự án trên để thanh toán khối lượng hoàn thành và mở thêm 03 gói thầu.

- Nguồn tự huy động: Tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hóa đầu tư KCHTĐS. Phối hợp Tổng công ty Tân Cảng triển khai chủ trương hợp tác xây dựng

bãi hàng ICD Sóng Thần; phối hợp với các đối tác nghiên cứu triển khai xã hội hóa đầu tư bãi hàng tại các ga Đồng Đăng, Diêu Trì, Văn Phú,...

- Nguồn vốn của các Công ty con: Các Công ty CP VT ĐS Hà Nội, Sài Gòn đã hoàn thành đóng mới 60 toa xe khách chất lượng cao kịp thời phục vụ vận tải Tết Mậu Tuất.

II. KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

a. Chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu (xây dựng theo các chỉ tiêu tăng trưởng tại Nghị quyết số 01-18/NQ-HĐTV ngày 15/01/2018 của Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN và so với cùng kỳ năm 2017)

- Doanh thu (hợp cộng): 8.591 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 158 tỷ đồng.
- Hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách với nhà nước;

b. Nhiệm vụ trọng tâm:

Tích cực phối hợp với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xây dựng các văn bản qui pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Đường sắt 2017. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Luật Đường sắt 2017;

Kiểm chế và giảm dần tai nạn GTĐS phân đầu giảm so với năm 2017 ít nhất 5% trên cả 3 tiêu chí: số vụ tai nạn, số người bị chết và số người bị thương do tai nạn GTĐS. Không để xảy ra tai nạn đặc biệt nghiêm trọng, rất nghiêm trọng; giảm 5% tai nạn nghiêm trọng, ít nghiêm trọng, sự cố chạy tàu do chủ quan.

Tiếp tục thực hiện và hoàn thiện công tác thoái vốn tại các công ty không cần nắm giữ cổ phần chi phối. Tập trung triển khai Đề án “Tái cơ cấu lại Tổng công ty ĐSVN giai đoạn 2017-2020” ngay khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hệ thống các quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty ĐSVN để phù hợp với: Luật Đường sắt 2017 và các văn bản dưới Luật; mô hình tổ chức mới đảm bảo hiệu quả SXKD. Sắp xếp, rà soát nhằm giảm định biên lao động tại các đơn vị trực thuộc và các Ban của Tổng công ty. Tập trung nghiên cứu đổi mới công tác quản trị doanh nghiệp, cải cách thủ tục hành chính.

Năm 2018 được xác định là năm nâng cao chất lượng kết cấu hạ tầng đường sắt. Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn của Tổng công ty để nâng cao chất lượng kết cấu hạ tầng đường sắt, giải quyết các nút thắt vận tải, đảm bảo an toàn chạy tàu, nâng cao sức cạnh tranh cho doanh nghiệp vận tải. Tích cực làm việc với các bộ, ngành tạo sự đồng thuận về chủ trương đầu tư đường sắt tốc độ cao để Chính phủ trình Quốc hội vào năm 2019.

Tăng cường quan hệ, hợp tác với đường sắt các nước để tạo điều kiện thuận lợi cho các Công ty cổ phần vận tải đường sắt đẩy mạnh vận chuyển hàng hóa liên vận quốc tế, trước mắt tích cực bàn bạc, thống nhất với đường sắt Trung Quốc, Kazakhstan, Nga để tổ chức chạy các đoàn chuyên container từ Việt Nam đi các nước châu Âu và ngược lại.

Xây dựng Biểu đồ chạy tàu và các biện pháp tổ chức chạy tàu trên từng khu đoạn, tuyến đường: theo từng thời điểm, mùa vụ phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả khai thác; quan tâm xây dựng các hành trình chạy tàu hàng tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy vận chuyển hàng hóa chuyên container đặc biệt là container lạnh.

Đẩy mạnh các hoạt động xã hội hóa trong kinh doanh vận tải đường sắt, đầu tư phương tiện vận tải, các công trình hỗ trợ vận tải (kho, bãi hàng...). Chủ động, tích cực thực hiện các nội dung của thỏa thuận hợp tác với các đối tác nhằm cải thiện chất lượng, nâng cao hiệu quả sử dụng của hệ thống kết cấu hạ tầng không liên quan trực tiếp đến chạy tàu.

Tiếp tục thực hiện các dự án trọng điểm của ngành, đặc biệt các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng và lắp ráp đầu máy, chế tạo toa xe giai đoạn 2016 - 2018 của Tổng công ty.

Đẩy mạnh ứng dụng KHCN, đổi mới công nghệ, dây truyền sản xuất để nâng cao năng lực, hiệu quả sản xuất kinh doanh.

2. Kế hoạch đầu tư phát triển

a. Nguồn Ngân sách Nhà nước:

Thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 và kế hoạch năm 2018. Theo Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018 hiện đang trình Thủ tướng Chính Phủ và các Bộ ngành thì nguồn vốn bố trí trong kế hoạch trung hạn là 140 tỷ đồng để hoàn thành gói thầu số 35 công trình “Cải tạo, nâng cấp các cầu yếu trên tuyến đường sắt thống nhất” trong năm 2018.

Tập trung triển khai công tác chuẩn bị Kế hoạch cho các dự án đầu tư trọng điểm, quan trọng về kết cấu hạ tầng GTVT đường sắt sử dụng nguồn vốn dự phòng ngân sách trung ương giai đoạn 2016 - 2020.

Chú trọng đầu tư các dự án ATGTĐS, bảo vệ hành lang ATGTĐS, đường ngang theo Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ; kéo dài đường tránh tàu và thêm đường số 3 đối với ga chỉ có 2 đường tránh tàu để đáp ứng mục tiêu tăng số lượng toa của từng đoàn và năng lực thông qua của từng khu đoạn;

b. Nguồn tự huy động:

Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án huy động vốn đầu tư với hình thức cho thuê hạ tầng có điều kiện theo tiến độ đã đề ra và các dự án theo thỏa thuận hợp tác với các đối tác như PETROLIMEX, Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn...

Nghiên cứu, huy động vốn đầu tư đường nhánh vào các khu công nghiệp lớn, có tiềm năng vận tải gần khu ga đường sắt. Xây dựng quy hoạch phát triển các trung tâm Logistic, kho, bãi chứa hàng hóa, lập danh mục dự án xã hội hóa kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng dự án nâng cao năng lực xếp dỡ, rút ngắn thời gian giải phóng hàng hóa, tăng thêm dịch vụ kho bãi, vận tải, thông quan, đóng gói, gom hàng ...

Phối hợp với địa phương nghiên cứu, báo cáo Bộ Giao thông vận tải phương án kết nối giao thông giữa các phương thức vận tải nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho

hàng hóa, hành khách, giảm chi phí Logistic.

c. Nguồn vốn của các Công ty con:

Triển khai các dự án đầu tư phương tiện vận tải như đóng mới toa xe khách chất lượng cao, triển khai thay thế một số toa xe hàng lạc hậu kỹ thuật đã thanh lý trong năm 2017, 2018.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về tài chính

Căn cứ quy định pháp luật về tài chính, tuân thủ triệt để xây dựng hệ thống kiểm soát tài chính thống nhất (đồng nhất phần mềm quản lý), chú trọng công tác lập báo cáo quản trị bên cạnh hệ thống báo cáo tài chính; ứng dụng công nghệ tin học trong quản lý, thống kê, theo dõi, lập báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, kiểm soát dòng tiền trong toàn bộ hệ thống nhằm kịp thời phát hiện, điều chỉnh, điều tiết nguồn lực phù hợp.

Tiếp tục thực hiện và hoàn thiện công tác thoái vốn tại các công ty không cần nắm giữ trên cơ sở tư vấn khả năng chuyển nhượng cổ phiếu, tư vấn định giá cổ phiếu của các công ty tư vấn bán đấu giá doanh nghiệp, đảm bảo thu hồi tối đa giá trị do nhà nước đầu tư.

2. Về sản xuất kinh doanh

a. Về cung cấp dịch vụ điều hành GTVT ĐS, dịch vụ sức kéo và dịch vụ hỗ trợ liên quan.

Khai thác tối đa năng lực vận tải hiện có, nghiên cứu, phân tích và đổi mới phương pháp tổ chức vận tải, giảm chi phí, tăng hệ số sử dụng, rút ngắn vòng quay đầu máy; tập trung khai thác (ưu tiên tàu đẹp, giờ đẹp) trên những đoạn tuyến cự ly vận chuyển trung bình, có hiệu quả kinh tế cao;

Điều hành vận tải tuân thủ đúng biểu đồ chạy tàu, nâng cao hiệu quả sử dụng phương tiện đầu máy toa xe và thiết bị xếp dỡ. Quản lý chặt chẽ và xây dựng kế hoạch phong tỏa, thi công các công trình, phần việc trên đường sắt hợp lý hạn chế tối đa ảnh hưởng đến biểu đồ chạy tàu.

Phối hợp tốt với các Công ty vận tải trong công tác phục vụ vận tải các đợt cao điểm đảm bảo an toàn, hiệu quả từ khi xây dựng kế hoạch đến triển khai thực hiện. Các Chi nhánh khai thác ĐS thực hiện tốt các quy chế phối hợp liên quan đến vận tải và liên hiệp lao động khu ga, công tác kiểm tra thiết bị định kỳ.

Làm tốt công tác sửa chữa, vận dụng đầu máy đảm bảo an toàn và tiết kiệm chi phí; phấn đấu không để xảy ra tai nạn, giảm sự cố chủ quan do đầu máy. Nghiêm túc thực hiện quy định về quản lý vận dụng đầu máy của Tổng công ty nhằm khai thác đầu máy có sức kéo lớn, chi phí thấp, nâng cao hiệu suất quay vòng khai thác đầu máy có hiệu quả nhất.

Tiếp tục triển khai và nghiên cứu đa dạng hóa các dịch vụ hỗ trợ vận tải để góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải và tăng doanh thu ngoài vận tải. Tích cực tìm kiếm đối tác để khai thác và tận dụng hiệu quả KCHT ĐS đặc biệt tại các ga

lớn, trọng điểm về vận tải; Đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ hỗ trợ vận tải, tích cực thực hiện các hạng mục phát triển dịch vụ quảng cáo.

Xây dựng phương án kỹ thuật để tổ chức cho đầu máy chạy suốt Hà Nội - Sài Gòn. Nghiêm túc thực hiện quy định về quản lý vận dụng đầu máy của Tổng công ty nhằm khai thác đầu máy có sức kéo lớn, chi phí thấp, nâng cao hiệu suất quay vòng khai thác đầu máy có hiệu quả nhất.

Làm tốt công tác sửa chữa, vận dụng đầu máy đảm bảo an toàn và tiết kiệm chi phí; phấn đấu không để xảy ra tai nạn, giảm sự cố chủ quan do đầu máy.

b. Kinh doanh kết cấu hạ tầng không liên quan trực tiếp đến chạy tàu

Rà soát, kiện toàn công tác quản lý kết cấu hạ tầng, tài sản, đất đai và đề xuất cơ chế quản lý sử dụng, kinh doanh phù hợp.

Xây dựng và triển khai kế hoạch bảo trì, sửa chữa các tài sản đang cho thuê nhằm đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng tài sản cho thuê.

Chủ động, tích cực phối hợp với các đối tác đã ký thỏa thuận hợp tác để xây dựng và triển khai phương án đầu tư, khai thác kết cấu hạ tầng đường sắt kịp thời, hiệu quả.

Tiếp tục triển khai và nghiên cứu đa dạng hóa các dịch vụ hỗ trợ vận tải để góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải và tăng doanh thu ngoài vận tải. Tích cực tìm kiếm đối tác để khai thác và tận dụng hiệu quả KCHT ĐS đặc biệt tại các ga lớn, trọng điểm về vận tải; Đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ hỗ trợ vận tải, tích cực thực hiện các hạng mục phát triển dịch vụ quảng cáo.

c. Quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt

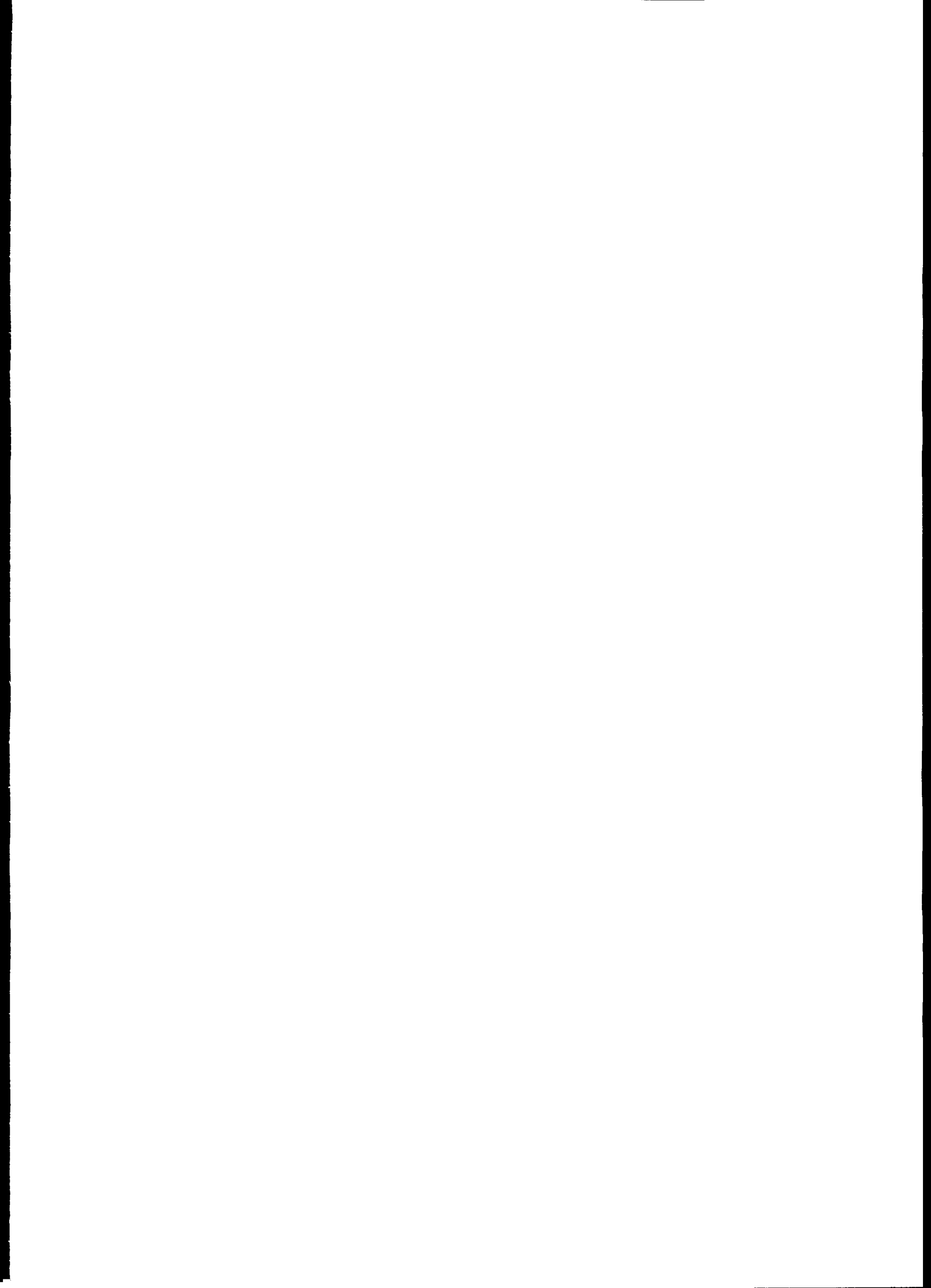
Triển khai thực hiện kế hoạch quản lý, bảo trì KCHT ĐS năm 2018 kịp thời đảm bảo tiến độ, chất lượng, thi công đúng phương án tác nghiệp kỹ thuật được duyệt. Ưu tiên nghiên cứu bố trí vốn nâng cao chất lượng KCHT tại các ga hành khách lớn, các bãi hàng ...chưa huy động được nguồn xã hội hóa. Các đơn vị liên quan phối hợp tốt trong tổ chức triển khai thi công đảm bảo hiệu quả, hạn chế tối đa ảnh hưởng đến biểu đồ chạy tàu.

Tổ chức rà soát Công lệnh tốc độ, Công lệnh tải trọng trên các tuyến đường sắt để ban hành công lệnh tốc độ mới phù hợp, rút ngắn thời gian chạy tàu trên các tuyến. Ban hành định mức, giá ca máy và định mức nhân công cho công tác bảo trì KCHT ĐS.

Tăng cường công tác kiểm tra hiện trường, quản lý chặt chẽ chất lượng công trình đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu, từng bước nâng cao chất lượng cầu đường. Làm tốt công tác phòng chống lụt bão, chuẩn bị vật tư, thiết bị sẵn sàng ứng phó và khắc phục hậu quả bão lũ trong thời gian sớm nhất.

d. Về Vận tải

Phân tích, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 kết hợp nghiên cứu thị trường để lựa chọn sản phẩm dịch vụ phù hợp với tuyến, khu đoạn, đáp ứng



nhu cầu về luồng hàng, luồng khách và đảm bảo hiệu quả kinh doanh;

Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ để duy trì ổn định thị phần vận tải hiện có. Giữ vững chất lượng, thương hiệu đoàn tàu (tàu SE1/2, 3/4; tàu hàng chuyên tuyến...), nâng cao sản lượng các sản phẩm LVQT đã đưa vào khai thác năm 2017. Phân đấu tiến tới dịch vụ 3 trong 1 - tiếp cận dễ dàng, thanh toán nhanh chóng, giá cả linh hoạt.

Rà soát lại cơ cấu chi phí, hợp lý hóa sản xuất để giảm giá thành, giá cước để thu hút chủ hàng. Tiếp tục xây dựng giá cước linh hoạt và các chương trình khuyến mãi, chăm sóc khách hàng...

Sử dụng hiệu quả phương tiện, thiết bị, nhân lực hiện có để cải thiện các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật (thời gian quay vòng toa xe, thời gian tác nghiệp tại các ga, hiệu suất sử dụng toa xe đặc biệt là toa xe chất lượng cao...):

- Nghiên cứu tổ chức quay chung ram xe cho các máy tàu SE để giảm thời gian tác nghiệp hai đầu, khai thác hiệu quả phương tiện vận tải đặc biệt với các ram xe đóng mới. Tổ chức thanh lý toa xe cũ, lạc hậu kỹ thuật, không sử dụng lâu năm; cải tạo toa xe khách thế hệ cũ để đổi mới đoàn xe hướng tới chất lượng, thiết bị trong xe tương đương toa xe đóng mới.

- Xây dựng phương án tổ chức vận tải, chú trọng phối hợp giữa các Công ty CP vận tải để vận dụng toa xe hợp lý; đầu tư phương tiện xếp dỡ hoặc liên kết với doanh nghiệp vận tải đường ngắn để giảm thời gian tác nghiệp hai đầu, hạn chế tối đa đọng dỡ, đẩy mạnh vận tải từ kho đến kho.

- Nghiên cứu tinh gọn bộ máy, làm tốt công tác quản trị nguồn nhân lực để tiết giảm chi phí góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh. Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện các quy trình tác nghiệp từ nhân viên nhà ga đến tổ tàu để nâng cao tính chuyên nghiệp. Xây dựng các quy trình đào tạo về kỹ năng bán hàng, kỹ năng giao tiếp, quy trình đào tạo nhân viên phục vụ ...

e. Về Công nghiệp và cơ khí

Hoàn thành các dự án trọng điểm về đóng mới đầu máy toa xe năm 2018 của Tổng công ty và các Công ty CP vận tải... Tăng cường kiểm tra, giám sát nghiệm thu sản phẩm để hạn chế tối đa phản công.

Nghiên cứu đổi mới công nghệ, dây chuyền sản xuất; nâng cao tỷ lệ nội địa hóa các sản phẩm nội ngành ... để giữ vững thị phần trong ngành và mở rộng thị trường ngoài ngành.

3. Về thông tin, truyền thông

Đổi mới công tác truyền thông của Tổng công ty đảm bảo hiệu quả và kịp thời sao cho các sản phẩm dịch vụ của Tổng công ty đến với khách hàng thuận tiện và nhanh chóng nhất.

Tiếp tục tổ chức: phổ biến, triển khai Luật Đường sắt 2017. Thường xuyên rà soát, cập nhật, tuyên truyền các chế độ chính sách liên quan đến người lao động và hướng dẫn triển khai thực hiện. Nâng cao nhận thức của Người lao động về phương

án tổ chức sản xuất kinh doanh theo mô hình tổ chức mới của Tổng công ty để môi CBCNV đều ý thức được trách nhiệm của mình trong việc hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị cũng như Tổng công ty.

4. Về nguồn nhân lực

Tổ chức đào tạo lại để nâng cao trình độ cho CBCNV đáp ứng yêu cầu khi thực hiện quản lý, bảo dưỡng các máy móc, thiết bị thuộc các dự án TTHH đường sắt và các dự án cầu, đường đầu tư mới sử dụng công nghệ mới, vật liệu mới;

Xây dựng phân mềm về công tác quản trị nhân sự, lao động, tiền lương để nâng cao chất lượng, hiệu suất, hiệu quả trong lĩnh vực tổ chức quản trị nhân sự, lao động và tiền lương của công ty mẹ Tổng công ty;

Giải quyết tốt việc sắp xếp, tinh gọn và nâng cao hiệu quả tổ chức bộ máy; cơ cấu lại, bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ; nâng cao tiêu chuẩn, điều kiện, trách nhiệm của các chức danh, chức vụ quản lý trong Tổng công ty và các đơn vị thành viên; nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương; Hoàn thành Đề án thay đổi mô hình tổ chức của Trung tâm y tế ĐS và Trường Cao đẳng nghề ĐS.

5. Về khoa học công nghệ

Xây dựng và triển khai kế hoạch Khoa học công nghệ năm 2018 của Tổng công ty. Thử nghiệm thí điểm các công trình, sản phẩm ứng dụng KHCN mới vào sản xuất. Đăng ký đặt hàng nhiệm vụ KHCN cấp quốc gia cho 02 Dự án sản xuất thử nghiệm của 2 đơn vị là Công ty cổ phần Xe lửa Dĩ An và Công ty cổ phần Xe lửa Gia Lâm.

Triển khai công tác sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; phối hợp triển khai thử nghiệm nhiên liệu sinh học B5

6. Về quản lý, điều hành

Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật của Tổng công ty. Tích cực phối hợp với Bộ thực hiện rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung ban hành văn bản quy phạm pháp luật và sửa đổi bổ sung ban hành mới các văn bản quy phạm nội bộ cho phù hợp với thực tiễn điều hành sản xuất kinh doanh trong thời gian tới.

Tập trung xây dựng và thống nhất các phương pháp tính giá thành sản phẩm dịch vụ, đặc biệt là giá thành vận tải đường sắt. Tính toán các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khoa học, đồng thời phân tích sự ảnh hưởng của việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật đến giá thành vận tải để đề xuất, lựa chọn phương án tổ chức sản xuất, phương án đầu tư đảm bảo hiệu quả kinh tế cao nhất.

Chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm túc các văn bản của Chính phủ, các Bộ ngành về phòng chống tham nhũng, chương trình hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Kiểm soát vệ sinh ATTP, vệ sinh ga tàu đảm bảo sức khỏe cho hành khách đi tàu. Tăng cường công tác phòng chống dịch theo mùa, dịch phát sinh trong mùa mưa bão; sẵn sàng dập dịch và khắc phục hậu quả lũ lụt.

Thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong các lĩnh vực (nếu có) theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo.

Tăng cường giám sát thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và an sinh xã hội; tập trung xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết trong các cơ quan, đơn vị từ Tổng công ty cho đến các đơn vị thành viên, liên kết để thu hút người lao động.

Người đại diện phần vốn của Tổng công ty làm tốt vai trò trong việc định hướng doanh nghiệp theo mục tiêu đề ra năm 2018 của Tổng công ty. Chủ động nắm bắt, tham gia vào hoạt động SXKD của đơn vị để góp phần cùng đơn vị mở rộng thị trường, củng cố thương hiệu ĐSVN, kinh doanh hiệu quả vốn của Tổng công ty đầu tư tại doanh nghiệp và phân đầu tăng trưởng về cổ tức.

7. Về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

Tiếp tục thực hiện lắp đặt: cần chắn tự động cho các đường ngang CBTĐ còn lại và hệ thống cảnh báo tự động có cần chắn tự động cho các đường ngang biển báo còn lại trên mạng đường sắt quốc gia;

Nghiên cứu xây dựng hệ thống quản lý an toàn cho các đơn vị hoạt động trên đường sắt quốc gia.

Đẩy mạnh việc áp dụng khoa học công nghệ vào công tác quản lý, đảm bảo ATGTĐS; Đầu tư bổ sung máy móc, thiết bị phục vụ công tác đảm bảo an toàn, cứu hộ, cứu nạn.

Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự ATGTĐS. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền và các cơ quan chức năng địa phương tiếp tục triển khai quy chế phối hợp giữa Bộ GTVT và UBND các tỉnh, thành phố có đường sắt đi qua.

Vận động các tổ chức, cá nhân hưởng ứng thực hiện việc xã hội hóa công tác đảm bảo trật tự an toàn GTĐS, hiến kế đưa ra các giải pháp bảo đảm TTATGTĐS.

BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018

Đơn vị tính: Triệu đồng

- Doanh thu hợp nhất (gồm cả thu nội bộ của các Công ty CP)	8.591.187
- Lợi nhuận sau thuế:	158.000
- Sản lượng công ích	2.500.000
- Nộp ngân sách nhà nước (từ phí và lệ phí)	374.380
- Vốn đầu tư	885.600
+ Ngân sách Nhà nước	140.000
+ Tổng công ty	745.600

